

TRUYỀN BÀ

TUẦN BÁO CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM

DLA23367



SỨC MẠNH

Số 130 Truyện của NGỌC-GIAO 1-6-44

Mỗi số 0\$30 — 3 tháng 3\$50 — 6 tháng 7\$ — cả năm 14\$
Mendat bởi A. VÕ BÌNH-LONG chủ nhà xuất-bản VĂN-DÂN Hanoi

TÌEU THUYẾT THỦ BÁY

NGUYỆT SAN T.T.T.B.

Số 1 (Juin 1944) đã xuất-ban

*Toàn những bài vở chọn lọc kỹ
120 trang giấy tây trắng đẹp*

**Đáng giá 2\$ mà chỉ bán có 1\$20.
Đủ biết nhà Tân-Dân lúc nào cũng
hỷ-sinh cho đẹp lòng bạn đọc.**

Muôn được nhanh chóng

Các Ngài mua sách, gửi đủ tiền trước cả cước phí,
sẽ được nhanh chóng hơn nhiều lắm.

Là vì gửi những gói không linh-hóa giao-ngân có thể
gửi ngay ở trạm gần nhà in, ngày nào cũng gửi được.

Còn những gói linh-hóa giao-ngân phải đem đến nhà
giấy thép, tỉnh-lý xa nhà in 21 km., mỗi tuần mới đi
gửi có một lần.

SỨC MẠNH

Chỉ sức mạnh của trí tuệ mới đáng kể

I

MỘT buổi chiều mùa thu êm đẹp, giời xanh, chim hót. Con sông dài rộng chảy dưới những trái núi đá cao chót vót. Mặt giời soi rục rỡ, những bóng núi đen sì ngã xuống nước sông vàng óng ánh.

Khói ở một xóm làng người Thổ dâng lên như sương, bát ngát.

Trên bờ sông, lũ trẻ chăn trâu bò hát líu lo. Mấy chiếc thuyền thoi lướt qua khe núi, mất hút vào những khóm lau sậy um tùm. Gã chở thuyền, mình trần đen bóng, im lìm không nói, tay chống sào, mắt ghéch lên những ngọn núi cao.

Một cây thông cổ thụ đứng bên bờ nước, chim từng đàn đến đậu. Mặt giời tụt sau dãy núi. Nắng vàng tắt hẳn trên sông trong. Rừng chiều, xa xa, bắt đầu vang đưa một vài tiếng kêu gầm của loài thú dữ chồm dậy để tìm mồi, xâu xé lẫn nhau. Và ở đây, ở cái thôn xóm núi đá cheo leo vắng ngắt này, vài mươi nóc nhà gianh tối thấp, bắt đầu che dầy cho hơn trăm suất đình yên nghỉ sau một ngày làm việc nặng nề, vất vả.

Man-Mân, gã Thổ chừng bốn mươi tuổi, ngồi trên bậc cửa nhà, rít ống điếu cày, mắt lơ dờ say sưa nhìn núi sông phía trước. Bác ta hay mơ màng. Cảnh núi sông kia, dù đã quen thuộc từ ngày thuở nhỏ, vẫn khiến bác yêu mến lắm. Mắt bác không chán ngắm những cây thông lực lưỡng nhồi từ khe đá vút lên, ganh sức mạnh cùng chồm núi. Tai bác không chán nghe tiếng thác đổ ầm ầm, không ngớt, không nghỉ, không mỏi mệt, năm này sang năm khác, kiếp này sang kiếp sau, ganh sức mạnh với Giới.

Sức mạnh ! Đàn cũng có sức mạnh. Sức mạnh ở ngọn cỏ, ở lá cây, ở con sâu, cái kiến, ở núi, ở sông, ở mây, ở gió.

Duy có bác, than ôi, giới bắt bác mang cái tật gù, lại hay ốm yếu. Cả lũ dân thôn xóm này kể nào cũng khỏe, từ đứa trẻ trở lên, không ai như bác. Bác đã gù, lại càng gù thêm nữa, vì cứ suốt tối ngày ngồi ngoài bậc cửa mà bầm đất nặn nồi, vung, chum, vại.

Nghề ấy đủ nuôi vợ bác, và thằng con gái. Thằng bé tên là Man-Mi, Man-Mi mười bốn tuổi. Cày, nhưng bắp thịt rắn chắc, tóc đỏ, mắt như mắt vượn, tay chân dài như tay khỉ, chạy nhanh, trèo núi giỏi, nhất là cái môn bơi lội thì người ta phải ví nó là con thường luồng, bạch tuộc !

Tiếng trẻ hò, hát vang vang ngoài chân núi. Man-Mân ngẩng cổ gọi con.

Vút chạy về, Man-Mi đứng cạnh bố, đầu cúi xuống. Man-Mân hỏi thằng bé :

— Tại sao con tức giận lúc ban trưa ở trước mặt mẹ con ? Con nói bố nghe nào.

Man Mi im lặng một lát rồi mới đáp :

— Tại thằng Sảo nó nhể con có người bố tàn tật, không khỏe bằng bố nó. Con định diệt nó một trận cho nó chữa.

Trong mắt thằng bé lóe lên cái ánh lửa giận dữ, điên cuồng.

Người bố ôn-ồn bảo :

— Không nên, con ạ. Tức giận lắm, không làm được trò gì cả. Cứ mặc kệ nó. Có một ngày ta sẽ tỏ cho dân thôn xóm này biết rằng chính ta đây mới là người khỏe hơn hết thấy. Không ai bằng được sông núi không đo được cái sức-mạnh của ta.

Man Mi nhìn bố, kinh ngạc, không hiểu ra sao cả.

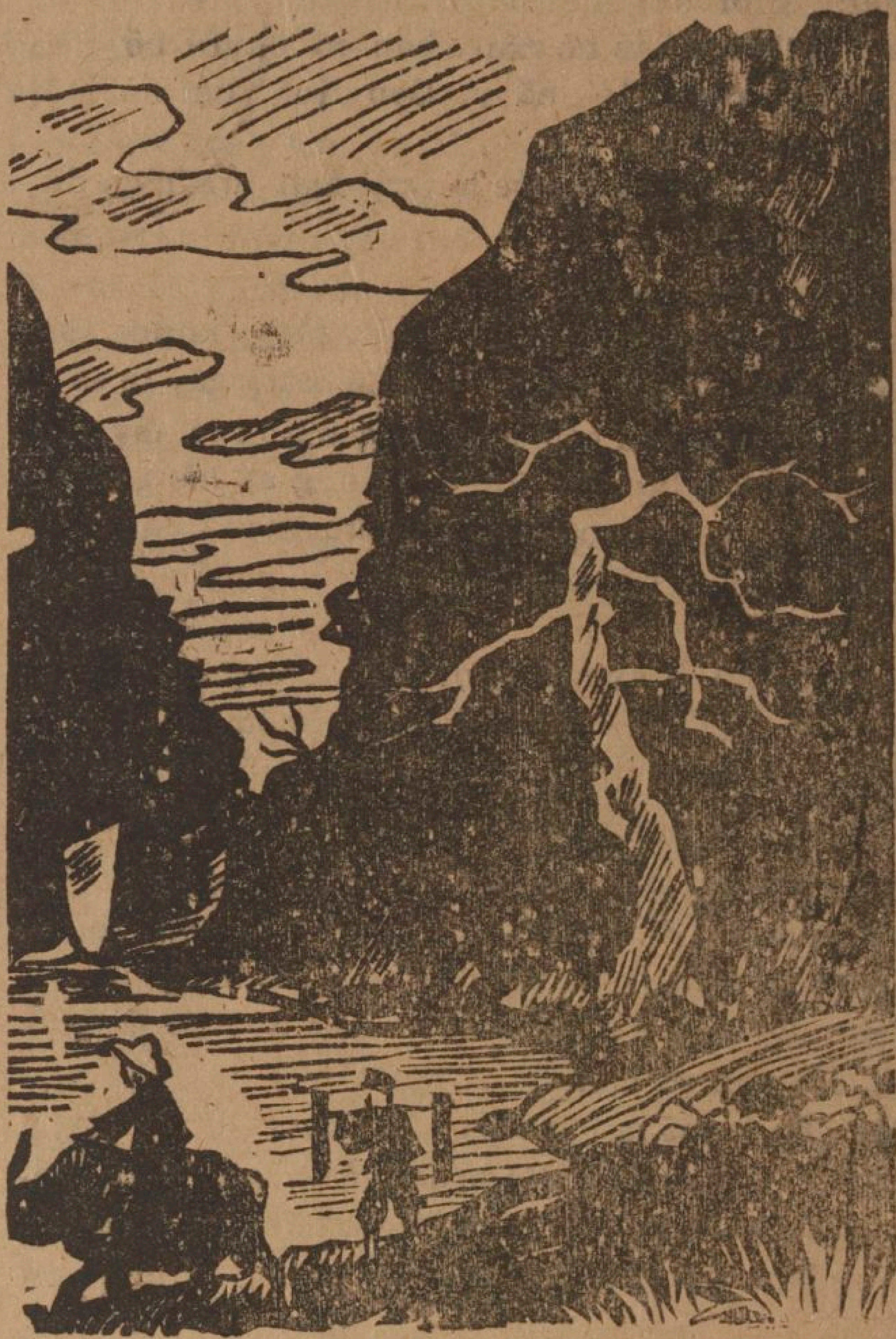
Man Mân trở tay nói, giọng cứng cáp, mắt quắc lên, khác hẳn thường ngày bác ta lừ lừ, môi mím chặt lại, mà mắt thì luôn luôn say khói thuốc lão :

— Con trông những cây thông lớn kia, khỏe thế mà gió vạt đổ, mưa cuốn vô xuống núi, rồi nước sông lại mang đi. Vậy nước trông thì lành hiền, mà sức nó mạnh hơn hết đấy. Nếu ta dùng sức nó để làm một việc rất ích lợi cho dân ở đây... Nhưng thôi, rồi con sẽ biết...

Man Mi lơ đãng nghe bố nói, như khi nó nghe một lão già lâm cầm, tật bệnh, kể chuyện dòng dõi. Nó muốn bỏ mặc bố nó ngồi đấy để chạy đi tìm chúng bạn. Lão bố nắm tay con, giọng cất lên như hét :

— Ta sẽ sai khiến con sông kia như sai một kẻ nô lệ. Ta sẽ mạnh hơn hết thấy những kẻ vai ư, thịt bắp, vật đồ trâu, đánh chết hổ, nhưng đầu óc thì đen tối yếu mềm. Có phải vậy không con ?

Man Mi đáp vội :



Nắng vàng tắt hẳn trên sông trắng.

— Vàng ả.

Rồi nó quay vào, vừa lúc người mẹ gọi ăn cơm.

Man Mân cũng đứng lên, bước lao đao vì còn say

thuốc. Ba người ngồi ăn, yên lặng. Bỗng người vợ nhìn chồng nói :

— Mai hội đấy nhỉ ? Thi thuyền thì năm nay Mìn Sao và Mìn Tinh lại kinh địch nhau ghê gớm. Cả hai cùng không vừa cả. Còn thi vật thì Cầu với Sín lại là hai tay cứng nhất, giải chưa biết về ai.

Man Mi thấy mẹ gọi đến câu chuyện hội hè thì thích chí, hứng ngay lấy :

— Thi thuyền, Mìn Sao tất được. Còn vật, con đoán Sín làm ngã Cầu năm nay dễ giả thủ cuộc thua năm ngoái. Sín đang độ trẻ, sức lực thêm lên. Cầu thì tuy còn khỏe, nhưng già rồi, lại ít mưu trí, kém Sín. Đúng thế không, hả bố ?

— Man Mân gật gù, chậm rãi đáp :

— Chưa biết ai thua được. Sức mạnh của con người thay đổi mau chóng lắm. Sức mạnh già con trai thì bỗng lên như nhựa cây. Sức mạnh kẻ luống tuổi thì khô cạn dần dần. Duy có sức mạnh của trí tuệ là tăng thêm mãi lên theo tuổi tác.

Hai mẹ con Man Mi yên lặng một lúc, rồi người mẹ nói :

— Bộ áo mới của cha con ông, tôi đã may xong rồi đấy. Đôi giày thêu đẹp quá, chắc cả đám hội chả ai bằng.

Man Mi múa đũa lên :

— Thích nhỉ. Con mong cho chóng đến ngày mai. Năm nay con nhất định dự cuộc đua chạy và đua bơi. Quan chủ tỉnh ngoài kia, và quan Châu treo giải thưởng cho cuộc bơi, để cho bọn học trò kinh ngoài tỉnh cùng vào dự cuộc chạy và bơi thi với người đương thổ mình. Bọn học trò ấy của biết có ai giỏi không, chứ ở đây con chỉ cần đề ý có tuồng

Sảo. Nhưng con quyết nó sẽ thua con. Con phải thắng nó để báo cái thù nó đã riêu bố con gù.

Người mẹ cười âu yếm :

— Ừ, con sẽ giết giải của quan Sứ và của quan Châu đem về đây cho mẹ hả lòng.

Man Mi giơ hai tay lên, nói lớn :

— Vâng, con sẽ thắng.

Người mẹ sung sướng, gấp miếng thịt heo muối rọu vào bát con.

Mẹ Man Mi là một người đàn bà khỏe mạnh, xinh đẹp. Man Mi giống mẹ như đúc. Mẹ Man Mi rất thích những cuộc hội hè, hoạt động, cũng như tất cả những đàn ông, và đàn bà ở đây. Hội năm nào cũng có hai trò chính là thi bơi chải và đánh vật. Kẻ quán quân được mọi người kính trọng và được dân cấp cho ba mẫu ruộng để ăn thóc mãi, trừ khi nào bị thua người khác thì phải nhường lại ruộng. Cho nên ở đây, kẻ nào ốm yếu, tàn tật như bác Man Mân là bị mang một cái nhục. Cái nhục ấy chỉ có thể rửa được, nếu hạ được kẻ giữ quán quân kia. Mẹ con Man Mân lấy điều đó làm tủi hổ, nhưng Man Mân trái lại, không lấy thế làm buồn. Trong khi mọi người khinh bác ốm, thì bác ngồi yên lặng để suy nghĩ để luyện tập cho cái trí tuệ của bác ngày thêm mạnh. Bác thường tự nhủ : « Chỉ sức mạnh của trí tuệ mới đáng kể mà thôi ».

II

Dẫu không thêm lưu ý gì đến hội hè, bác Man Mân hôm sau cũng dậy sớm để làm cho xong cái lọ hoa do ông quan Châu đã đặt làm với một giá đất.

Vừa vuốt nắn cái lọ đất, bác vừa nghĩ ngợi đến

cái thân hình tàng tật của mình. Ở đây, tuy nhiên cũng còn ít người vẫn khen cái khéo chân khéo tay của bác, còn thì một số đông không coi bác ra gì cả.

Có những đứa trẻ, trong số đó có thằng Sảo, mẹ Thổ cha Khách, vốn là đứa trẻ bốn xược nhất, thường bắt chước dáng gù dề riều bác. Dẫu đã nghĩ rằng chỉ trí tuệ mới là đáng kể, nhưng đôi khi bác cũng thấy chua xót thương cái thân hình xấu xí của mình, và thương vợ, thương con nữa.

Trong lúc này thì mẹ thằng Man Mì cũng đã thức dậy, vừa trang điểm vừa ca hát. Tính vui vẻ, và cái nhan sắc của người vợ làm cho anh chồng gù đầu đón hơn lên. Người đàn bà ấy đã có một thời nổi danh là cô gái đẹp nhất vùng núi non này. Nếu người ấy đã chịu lấy Man Mân, ấy chỉ vì ả đã bị mẹ cha ép buộc, bảo rằng Man Mân nó gù, nhưng nó khéo làm ăn, ngoan ngoãn, lại có cái vốn hai con bò, một chuồng năm lợn.

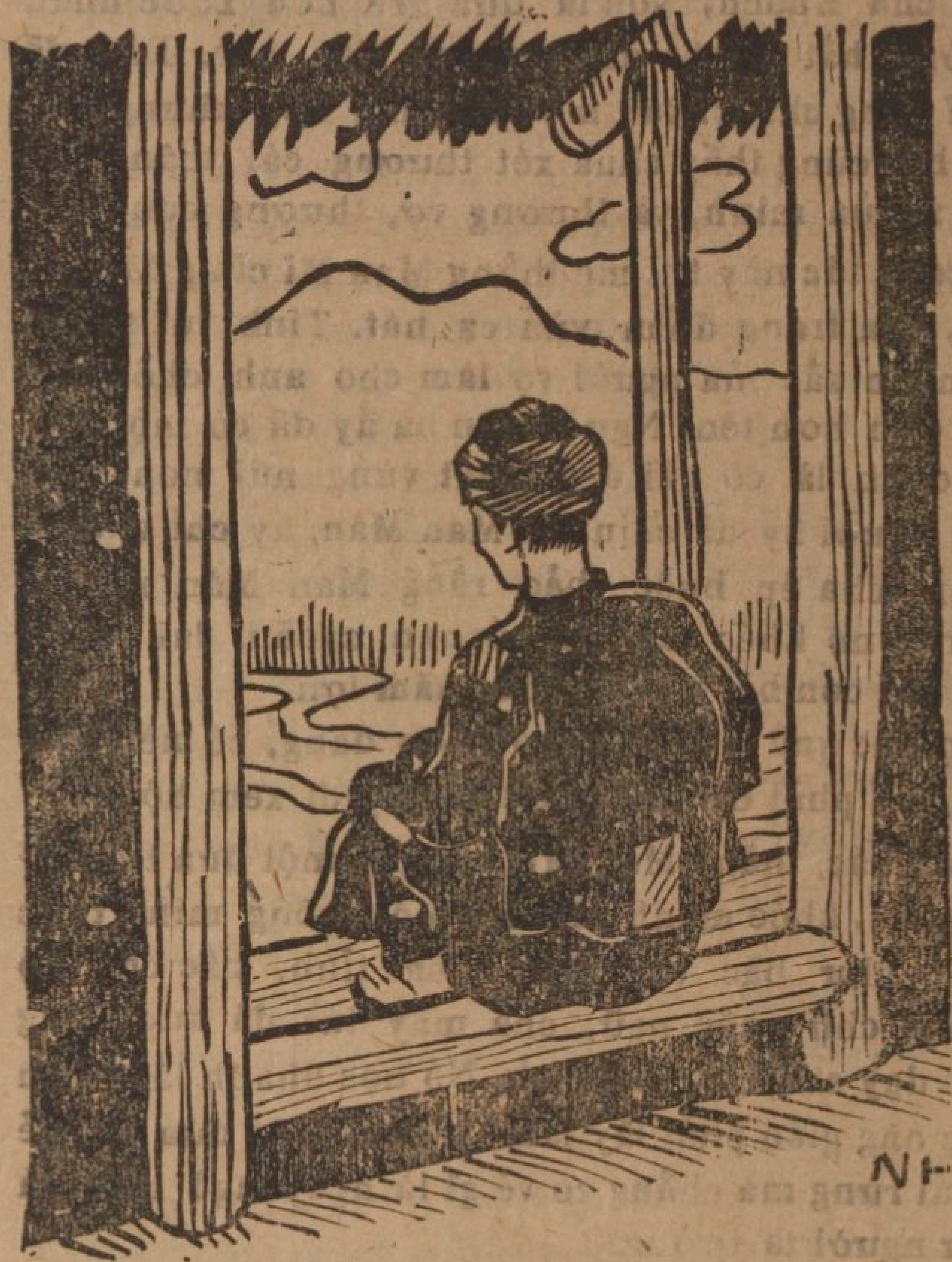
Vợ bác quả là một người đảm đang, có nết, hay làm, chỉ phải cái thích hát và hay đi xem hội.

Con bác, thằng Man Mì, cũng là một đứa trẻ biết vâng lời, khỏe mạnh như mẹ nó, thông minh thực cũng như bác vậy. Gần ngoài tỉnh, bác cho nó đi học chữ quốc ngữ, chả mấy lúc đã được ông giáo dạy chữ tày, làm tính. Nó học nhanh lắm, đến mức ông giáo phải lấy làm lạ rằng một đứa bé ở núi rừng mà chẳng có vẻ gì là ngây ngô, mần sá như người ta tưởng.

Vợ con bác yêu bác, cái đó đã hẳn rồi, nhưng bác nghĩ rằng đó chỉ là cái tình thương, cái tình dùm bọc, giúp đỡ, người ta ban cho kẻ tàng tật mà thôi.

Bác nghĩ thế thì lấy làm nhục nhã. Thông minh như bác, khôn khéo như bác, đức tính hòa nhã như bác, vậy mà bác chỉ đáng được vợ con thương xót chứ không sợ hãi, kính trọng à?

— « Không vợ con ta và tất cả mọi người phải



Cảnh núi sông kia, dù quen thuộc từ ngày thơ nhỏ vẫn khiến bác yêu mến lắm.

kính trọng sợ hãi ta. Ta sẽ cho họ biết tài năng ta mới được ! »

Nghĩ vậy thì cái lọ làm xong. Bác đặt phôi nó ra ngoài nắng, rồi rít một hơi thuốc Lào. Mắt bác say sưa, nhìn ra dòng sông nước đang ào ào chảy.



Buổi sáng ấy tươi đẹp như một nụ cười ngày thơ. Trên sông ánh mặt trời làm tan hơi sương mờ. Qua hơi sương còn đọng lại biếc trong như thủy tinh, phong cảnh đẹp nhẹ nhàng tựa bức tranh thủy mặc.

Hội tổ chức trên sông và bên chân núi. Người ta sửa soạn, ồn ào. Cửa nhà nào cũng treo hoa kết lá, treo cờ rực rỡ, dựng lên trong một lúc. Các quan sẽ đến đây ngồi xem đua thuyền, thi vật, thi bơi.

Người cười nói xôn xao. Trâu bò, chó trong thôn xóm cũng kêu inh ỏi.

Trong nắng đẹp, con trai, con gái, ông già bà cả, người kinh lẫn người Tào, Mán, Mường ở xa, ở gần, xô nhau đến tụ cả bên bờ sông chờ xem đua thuyền.

Các quan đã đến.

Hai cái thuyền thoi lớn, dài sáu thước tây, trên thuyền hai mươi tay chèo, sau một hồi tù và vang khe núi từ từ nhô ra. Người nào cũng cởi trần tròng trọc, mặc quần đùi, mặt gân guốc, cánh tay nổi gân khua bơi trèo đều đặn.

Mọi người hò hét hoan hô. Người ta ngắm nghía hai ông tướng đứng đằng sau hai chiếc thuyền đề ra lệnh. Hai ông tướng đó, năm ngoài đều đến đích

ngang nhau, không hơn kém một ly, nên giải dành đến năm nay.

Mìn Sao đầu đội khăn đỏ, tay cầm ống tù vát tay cầm cờ đỏ, oai nghiêm, mắt long lên đưa ngang đưa dọc như định thách thức kẻ địch là Mìn Tinh.

Mìn Tinh, không chịu kém, đầu đội khăn xanh, tay cầm cờ xanh, cũng hăm hè như muốn nuốt, trừng Mìn Sao vào bụng.

Hai thuyền đứng lại kề sát mũi vào sợi giây mắc ngang sông.

Quan Châu ra lệnh bằng quả pháo nổ, tức thì bốn mươi mái chèo vun vút khuấy nước sông, tiếp theo tiếng hò hét, hiệu cờ phất của viên chỉ huy, và tiếng la hò vang động của hàng ngàn cái miệng trên bờ.

Hai thuyền ngang mũi, không chịu nhường nhau. Hai lá cờ xanh, đỏ múa tít lên, hai cái miệng của Mìn Sao, Mìn Tinh thét vang như sấm. Bốn mươi cái mình ngã rạp xuống, rồi lại lật ra phía sau, rồi lại ngã về phía trước như chày giã gạo. Bốn mươi mái chèo tung hoành trên nước, đều đặn, nhịp nhàng, khiến người ta trông đôi thuyền ở quãng xa giống hệt hai con rết khổng lồ.

— Aach ! Hô ! Aach ! Hô ! Aach ! Hô !

Đến đích, hai thuyền vẫn ngang nhau. Còn lượt về lấy giải thuyền Mìn Sao quay nhanh hơn, Mìn Tinh tức uất hò các tay bơi đuổi riết kẻ địch, như hồ rống. Cuộc đua trở nên gay go, khiến mọi người hồi hộp. Thuyền đến đầu, hàng ngàn người xô nhau chạy theo trên bờ, kẻ già cả bị ngã lăn, ngã lóc.

Đến đích, Mìn Sao thắng rõ rệt, hơn địch thủ một sải tay.



Đến cuộc thi chạy, cùng thi bơi một lúc. Trên con đường vòng chân núi, mười lăm thanh niên, vừa học sinh người kinh, vừa người thổ, cỡi trần, mặc quần đùi chèn, xếp hàng đợi lệnh. Bọn học trò người kinh, cậu nào cũng vạm vỡ to lớn, nuốt bần hai đứa trẻ người Thổ được chú ý là Sảo và Man Mi. Người mẹ Man Mi đứng cạnh con, bảo nhỏ :

— Con phải khôn khéo nhé. Con phải thắng, đem tấm lụa kia về may áo cho bố con mặc tết.

Man Mi khẽ thăm thẳm thì :

— Cong vâng lời mẹ.

Thốt nhiên một tiếng còi cất lên. Vút như tia chớp, Man Mi lao đầu chạy nhẹ như bay. Không cần ngoảnh lại, nó cũng biết mình bỏ xa địch thủ nhiều rồi. Tiếng la hò vang động, dữ dội hơn cuộc đua thuyền. Vững dạ và nắm chắc phần thắng, Man Mi không cần gắng nữa. Bỗng Mi nghe thấy tiếng phì phào sau lưng, Mi nhận ngay ra tiếng thở của kẻ địch ghê gớm nhất của mình, ấy là thắng Sảo. Cái mặt hớn xược, cái lối chế nhạo cha mình một cách mất dấy, lời khoe khoang tự phụ của Sảo hiện ra trước mắt, văng vẳng bên tai, lại thêm tiếng thúc dục xa xôi và sợ hãi của mẹ : « Mi, Mi ! Cố lên con, cố lên con, kéo con thua đó ! » Khiến Man Mi hăng hái và thấy chân nhẹ bỗng lên như mọc cánh, như gió đầy. Tiếng thở của kẻ địch không còn thấy phì phào sau lưng nữa : kẻ địch bị bỏ xa rồi. Đến bờ sông, Mi chụm hai tay, giơ thẳng lên phía trước, lao mình nhảy xuống.

Lướt đi, thì chạy bộ.

Lướt về, thì vượt sóng.

Vậy lướt đi, Man Mi đã thắng. Còn lướt về, Mi đã vượt qua một chặng sông dài rồi mới thấy Sảo và bọn học sinh người kinh lực lưỡng kia nhảy xuống sông.

Như con thuồng luồng, như con bạch tuộc, Man Mi soài tay, đập nước, gối sóng, dáng bơi đẹp, sức



Ta sẽ sai khiến con sông kia như sai một kẻ nô lệ.

bơi nhanh khiến quan chủ tỉnh và ông Châu phải vỗ tay khen ngợi.

Đến đích, Man Mi vừa nhoi lên, đã có một bàn tay đưa xuống đón. Bàn tay ấm nóng nắm chặt bàn tay giá lạnh của Mi. Mi cười sung sướng:

— Mẹ ! Mẹ !

Người mẹ Mi, mừng chảy nước mắt, cảm động đến không nói nên lời.

Quan chủ tỉnh và ông Châu trao giải thưởng cho Mi. Mi cùng mẹ vui vẻ chạy đi tìm bố.

Nhưng trong khi ấy thì Man Mân đang bình thần ngồi ở một khúc sông, vắng nhất, nước chảy xiết nhất để suy nghĩ, để tìm tòi mọi lẽ, bắt sức nước phải làm nô lệ trí tuệ mình.

Man Mân, con người tàn tật, con người ốm yếu, đang say sưa nuôi sức mạnh cho đầu óc để chinh phục thiên nhiên, giữa lúc những kẻ tầm thường ganh đua nhau, chèn đạp nhau bằng mồ hôi, bắp thịt.



Bây giờ đến cuộc thi vật. Hàng ngàn con người vòng quanh, làm thành cái bờ rào tròn rộng.

Khởi đầu bằng những cuộc vật của mấy tay còn non nớt.

Rồi mới đến cuộc tranh hùng của hai tay đô vật quán quân.

Cần và Sín trần trọc, đóng khố nhảy vào trong vòng. Cả hai cùng to lớn, tưởng như sức có thể công nổi trăn.

Giải thưởng là một con dê béo, buộc ở tảng đá gần đấy đang kêu be be ầm ỹ.

Cầu, Sín, thoát còn vờn nhau, sau lừa được miếng, Cầu thoát một cái đã bám được cổ Sín xuống. Nhưng cổ Sín là cổ gấu, beo rùng, Cầu ấn nào phải dễ. Sín nhẹ nhàng bắt đầu ra, rồi « pấp » một cái, tay Sín đã luôn xuống bắt trúng đuôi Cầu. Cầu không vừa, dặng đuôi ra giữ tẩn, tay đưa lên bám xương sườn Sín. Đó là miếng đòn ác độc của Cầu mỗi khi cần hạ địch thủ cho mau chóng.

Sín nổi giận, lấy hết sức bình sinh, nhào ra, một tay ấn đầu Cầu, một tay với theo chân Cầu nhấc cao lên, và cũng dùng đòn ác, anh có ý vặn tẹo xương đuôi Cầu. Chân Cầu bị nhấc lên. Cánh tay Sín dơ mãi lên, nổi hằn thớ thịt.

Cái thế đòn ấy được biểu diễn khá lâu, rất đẹp. Người ta hò hét, một phái trợ lực Cầu, một phái về hòa với Sín.

Chân Cầu bị vặn trái và bị nhấc cao mãi, anh như cái thân cây bị đánh bật rễ.

Mặt Cầu đỏ dần dần, rồi tái lại, nhăn nhó, vì xương anh bị vặn sai khớp, nhói đau. Tay vậy, Cầu còn không rời tay bám xương sườn Sín. Nhưng rồi bàn tay ấy cũng yếu dần, mà Sín thì không bị tổn thương gì cả.

Cầu thở mạnh vô hồi. Trên lưng Cầu, Sín cũng thở dốc ra vì đã dùng nhiều sức quá.

Một chân Cầu chống dưới đất bắt đầu run và còng xuống.

Biết mình đến lúc thắng, Sín thét lên một tiếng, tức thì cái mình đồ sộ của Cầu rơi xuống đất, nằm chổng gọng như con bò thui.

Đám đông reo vang một góc trời. Nhưng một tấn kịch máu sảy ra ngay. Sín đang nhận lời chúc tụng

của bạn bè của dân thôn xóm thì Cầu ghen tức, vùng nhảy đến, gươm dao chém vào vai Sín.

Không đề phòng, Sín nhảy ra xa, máu chảy lênh láng.

Cầu lại gươm dao, đuổi. Hàng ngàn người khiếp sợ, hò nhau chạy cả.

Man Mân, vừa ở nhà ra, thấy vậy thì nhanh như mũi tên, bác điềm tĩnh và khôn khéo, nhảy đến sau lưng Cầu, cúi xuống tóm hai chân Cầu mà quật. Bị một cái giật không ngờ, Cầu ngã sấp xuống, lưỡi dao bắn ra xa.

Mọi người bấy giờ mới dám xúm lại, trối ngay Cầu, dẫn đến quan châu.

Sín được băng bó vết thương lại rồi, bèn xin quan tha tội cho Cầu.

Cầu xấu hổ vì cái tính hèn hạ, ghen tức của mình anh cúi đầu trước Sín :

— Anh tha lỗi cho tôi. Tôi trót mù quáng vì ghen tức.

Sín gật đầu, mỉm cười, vỗ vai Cầu. Rồi tiến đến Man Mân, anh chấp tay vái mà rằng :

— Ông cứu mạng tôi. Xin nhớ ơn ông mãi mãi.

— Kể gì chuyện ấy mà ơn ngãi !

Nói rồi ông rẽ đám đông mà đi chỗ khác.

Mọi người nhìn bác gù đi rồi, đều có ý xấu hổ vì mình đã nhát, đã bỏ người bị chém mà xô nhau trốn cả.

III

Một hôm, Man Mân, Sảo, và lũ trẻ thôn xóm đánh trâu bò vào núi cho ăn cỏ. Có mấy con chó dữ đi theo bọn mục đồng. Những con chó cạo lớn, giữ



Bác đặt phoi cái lọ ra ngoài.

cái việc gác trâu bò cho chủ chúng leo trèo, đùa nghịch. Hễ thấy hồ báo ra, chúng sữa valg lên. Hồ báo không làm trò gì được, vì tiếng sữa của đàn

vật bé xiu làm ẩm ỹ cả núi sông, các tướng sơn lâm đành chịu về hang hốc vậy. Lũ mục đồng đưa nào cũng mang dao để giữ mình, nên chúng vừa đi, vừa vui vẻ hát.

Lũ mục đồng đến chân một ngọn núi eheo leo nhất. Trên ngọn núi cỏ gianh mọc xanh um, vách đá dựng, thẳng trơn rêu biếc. Ở gần ngọn núi, cao nhất có một tảng đá chia hẳn ra ngoài.

Lũ trẻ, tự do từ sớm đến chiều, cứ việc thả trâu bò cho gặm cỏ, rồi bày các trò chơi.

Man Mi bảo bạn :

— Nước lạnh, chúng ta không bơi được. Bố tôi bảo bơi nước lạnh quá, sinh cảm sốt.

Thằng Sảo, vẫn còn căm thù vì đã thua Man Mi trong cuộc thi chạy bơi bữa nọ, bèn đáp :

— Bố mày, cái gì cũng bố mày ! Bố mày biết được cái gì hơn ai ?

Mi kiêu hãnh đáp :

— Hẳn chứ Bố tao biết rất nhiều. Mày quên à ? Có phải bố tao đã chữa thuốc cho bố mày hồi tháng trước không ? Có phải bố tao đã cứu bác Sín khi bị Cầu đâm đấy không ?

— Phải rồi ! Phải rồi !

Lũ trẻ khác nhao nhao công nhận. Thằng Sảo phải im ngay cái mồm.

Bỗng Man Mi cất tiếng :

— Ta đi xem cái tổ riều hâu trên ngọn núi. Thử coi đôi vợ chồng con riều hâu tướng đại ấy có làm tổ như năm ngoái nữa không ?

— Phải rồi ! Phải rồi ! Ta lên xem !

Giao trâu bò cho lũ chó khôn, bọn mục đồng kéo nhau đến chân núi.

Cả bọn cùng ngẩng mặt nhô lên tảng đá mọc chĩa ra khỏi sườn núi thẳng như tường thành.

Chúng reo lên :

— Riều hầu vẫn ở trên ấy !

Là vì chúng vừa trông thấy những mảnh rơm rơi vung vãi trên mặt cỏ, lẫn những xương dẫu chim sẻ và da rắn nữa.

— Chúng mày ơi, để tao phá tổ nó chơi.

Thằng Sảo vỗ tay, khởi xướng việc phá tổ chim. Mạn Mi khế bảo :

— Không nên. Phá tổ chim, phải tội. Mày lại, vách đá thẳng thế kia, lên sao được mà đòi lên !

Thằng Sảo đỏ mặt, tia tai, vênh vào đáp :

— Mày tưởng mày giỏi hơn tao đấy chắc ! Chạy, bơi, tao tạm nhường mày. Chứ trèo núi là cái tài của tao từ ngày mới đẻ, mày không theo kịp, Trông đây ! Tao lên phá tổ, tao ném rơm rác bần thiu xuống mặt mày đó, cho mày biết !

— Thế nhờ vợ chồng riều hầu có đấy nó đánh mày vỡ sọ.

Thằng Sảo lườm, bĩu môi khinh bỉ cái nhát của Mi, thì Mi trở tay về phía có hai chấm đen đang lướt tới.

Hai cái chấm đen gần lóa ra đôi riều hầu không lồ. Mông nó quặp mồi, hình như con gà, hình như con lợn sữa.

Sảo nói :

— Rồi nó lại đi. Nó còn đi kiếm mồi từ giờ đến tối, ít ra dám chuyến nữa.

Mi gàn đi :

— Thôi Sảo ạ. Nguy hiểm lắm.

Sảo thấy mọi đứa trẻ ra ngoài, thì càng đặc
trí làm già cả hơn nữa. Sảo nói: "Ta lên Mặc tạo
Sảo vừa dứt lời thì đôi riều bắt lại bay đi thật
Sảo hát hàm lườn Mi và các bạn:



Sau một hồi tù và vang khe núi, hai cái
thuyền thoi từ từ nhỏ ra.

— Tao nói có cái gì sai đâu !

Nói rồi, Sảo trỏ tài thoăn thoắt leo lên núi. Tay bám chân luồn, hết hốc này đến mô kia, không mấy chốc Sảo đã lên đến cái tảng mọc chìa ra. Sảo đắc trí, vỗ tay nhìn các bạn bé tí hon ở dưới đất sâu hun hút.

— Tao trông chúng mày như lũ kiến, tao thương hại quá. Còn tao, chúng mày trông có oai không, hả !

Sảo dang hai chân, khuỳnh hai tay chống háng, vênh mặt, cười khanh khách.

Thốt nhiên, tảng đá chìa ra đó chuyển đi, lở ra dần, lở ra dần. Lũ trẻ thét kinh hãi, chạy cả ra xa. Ầm vang một tiếng, tảng đá rơi xuống đất. Đất lồm xồm xuống như cái vực.

Lũ trẻ tưởng Sảo tan xương, nát thịt rồi.

Nhưng không !.. Sảo do linh tính xui giục, nó bám ngay được vào một mô đá nhỏ. Cả mình nó treo lơ lửng, hai chân ngo nguẩy, không đặt được vào đâu nữa.

— « Nó rơi xuống mất ! Nó ngã mất ! »

Tiếng Man Mi ghen tặc trong cuống họng.

Trong khi ấy thì Sảo không lên được, không xuống được, mà mười ngón tay bám chắc vào miếng đá nhỏ đã đau như, đã bật móng ra. Tính mạng nó chỉ còn là sợi tóc.

Lũ trẻ run bần bật, Man Mi mau trí, bảo :

— Chúng bay cứ ở đây, tao đi gọi người.

Nhanh như con dê rừng, Mi chạy vào làng la lớn :

— Ai ra cứu thằng Sảo với ! Nó bị treo ở sườn núi đấy.

Tức thì dân thôn xóm, đàn bà, trẻ con, già lão, chạy cả ra.

Mẹ thằng Sảo vốn là mẹ đàn bà chua ngoa, độc ác nhất đối với người nghèo đói vay công mắc nợ, mặt mẹ tái nhợt đi, mẹ chấp tay vái lạy những người mà mẹ đã đánh chửi trước kia !

Khốn khổ con tôi. Tôi lạy các người đi cứu con tôi với.

Man Mân điềm tĩnh như thường, hỏi con :

— Thế ở gần tay nó có cái cây nhỏ nào không ?

Mi đáp :

— Có một cây nhỏ.

Man Mân gật đầu :

— Được rồi. Ta cứu nó dễ như chơi.

Ngay lúc ấy lão thầy cúng tên là Xa-bô-ly đi qua.

Man Mân nắm cánh tay lão nói :

— Ông về mau lấy cái nõ và mũi tên ra đây, theo tôi.

Rồi quay lại con :

— Con đi lấy sợi giây gai nhỏ và thừng lớn ở các nhà đem ra núi. Mau !

Ở chân núi lũ bò trâu vẫn lừ lừ nhai cỏ, không biết một chuyện gì. Ở chân núi, mẹ đàn bà đánh ác, mẹ Sảo, chấp tay lạy mọi người như cái máy :

— Tôi lạy các người cứu con tôi. Kia nó sắp tuột tay rơi xuống. Kia nó lả đi rồi, tảng đá sắp lở ra xuống kia ! Lạy các ông các bà thương tôi !

Nhưng mọi người cũng đều sợ hãi quá đểm mặt đứng ngây ra nhìn đứa trẻ sắp tan sương nát thịt, chứ không nghĩ ra cách gì mà lên, mà cứu.

— Trèo lên vậy !

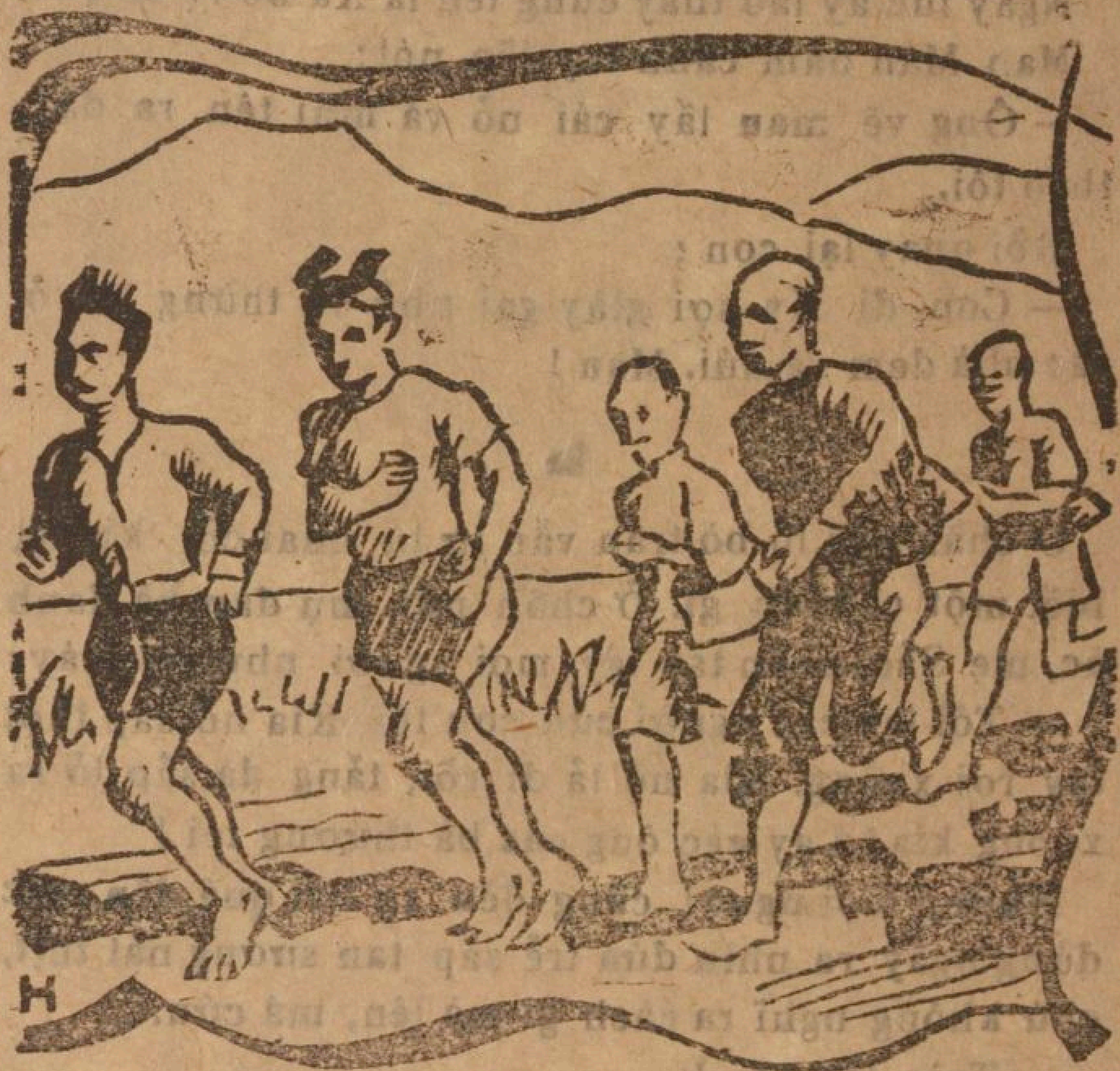
Mìn Sao, ấy là gã bơi thuyền giỏi vừa lên tiếng, thì một lão già măng át đi ;

— Trèo lên ! Trèo lên thì hết một ngày ! Liệu nó có bám được một ngày giờ giông giã để chờ anh lên cứu nó không ? Cái bộ anh chỉ khỏe bơi thuyền, chứ còn biết gì khác nữa.

— Nói thang mà bắc lên hơn !

Đến lượt bác Sên, tay đồ vật khỏe như hùm, ngổ cơ mìn. Nhưng bác chưa kịp ngậm miệng thì một bà lão đã nguyệt mà rằng :

— Đi vào rừng dân được tre ra làm xong độ mười cái thang nổi lại thì thằng bé đã mồ yên mả đẹp rồi. Thôi đi, cái họ bác chỉ quen u vai thật bắp, chú làm gì có trí khôn !



Man Mi lao đầu chạy.

Bác Mìn Sao bơi trái; bác Sín quên quần đồ vật, cả hai lực sĩ đều lấy làm tức giận ông bà lão già, nhưng xấu hổ không biết đáp ra sao cả.

Mọi người đang hoảng hốt thì lão thầy cúng Xa-bô-ly đã vác nỏ, và cha con Man-Mân đã vác bó giấy chèo lớn chạy ra.

Man-Mân buộc một đầu sợi giấy gai mảnh và rất dài vào đuôi mũi tên, còn một đầu kia thì nối vào sợi giấy chèo dài.

Xa-bô-ly vốn là tay bắn nỏ trăm phát, trúng cả trăm, bèn ngắm cái cây nỏ bên tay Sảo. Mũi tên vút bay lên, mang theo cả sợi giấy gai mềm dẻo nhưng chắc chắn, cắm ngập vào đích.

Lúc này, người ta hiểu trí thông minh của Man-Mân rồi. Người ta xúm lại, khéo khéo kéo sợi giấy gai, thế rồi người ta đưa được lên cái cây kia sợi giấy chèo lớn. Sau đó hai người đàn ông khỏe mạnh nắm lấy đầu giấy chèo ở dưới.

Man-Mân bảo Sảo :

— Khéo tay vịn lấy đầu giấy rồi nhè nhẹ đưa mũi tên ra.

Tức thì như một con nhện để gió đưa ở đầu 'ơ, Sảo lơ lửng ở giữa quảng không, rồi dần dần xuống đất, mặt xanh xám run bần bật.

Lão khách bố Sảo toan trừng phạt con về tội đại đột, nhưng người mẹ van xin cho con :

— Thôi ông ạ, nó đã sợ hãi, đau đớn nhiều rồi, tất nó không còn nghịch đại thư thế nữa.

Rồi mẹ quay lại vợ chồng Man-Mân :

— Tôi đã nhiều lần có lỗi với ông bà và bà con hàng xóm ở đây. Xin bỏ lỗi cho tôi. Hôm nay, ông cứu sống con tôi, không bao giờ tôi quên ơn ấy.

Sảo cũng nắm lấy tay Man Mi thật chặt. Lòng ghen tức vì đã thua Mi trong cuộc đua bơi, lúc này khiến Sảo lấy làm hối hận và xấu hổ. Nó lẩm bầm nói với Mi :

— Anh tha tội cho tôi...

IV

Man Mân ngày ngày vẫn một mình ra cái dòng nước lạch vắng vẻ ngồi nghĩ ngợi và hút thuốc Lào.

Ở đây, không những bác đã tìm thấy một thứ đất sét trắng, dẻo quánh làm lọ hoa, đĩa chén rất tốt, mà bác lại còn thấy một sự lạ : ấy là dòng nước, ở đây chảy xiết. Man Mân mừng lắm, vì nước chảy xiết thế kia sẽ giúp bác một việc, bác sẽ dùng sức mạnh của nước, cái sức mạnh không bao giờ suy được, không bao giờ già nữa.

Man Mân ngồi lặng hàng giờ. Có lúc bác tần mẩn thò bàn tay xuống. Nước đầy hắt bàn tay bác đi. Có lúc bác bẻ khom cái cành cây làm thành hình vòng cung cắm xuống, nước cuốn bật đi ngay, rất khỏe.

Sự ấy ám ảnh trí khôn của Man Mân. Bác nghĩ rằng nước của dòng lạch nhỏ này đã có sức đẩy bàn tay, bẻ cành cây thì rất có thể rằng bác dùng sức nước con sông sóng cuộn cuộn chảy góm ghê kia để làm chuyển động một cái máy gì đó. Máy xay thóc, xay ngô chẳng hạn.

Thế rồi, hình ảnh cái máy bằng gỗ, rất sơ sài, dần dần, sau đó ba ngày đêm, đã thành hình trong đầu bác.

Bác nhin ăn, quên hút thuốc Lào, ngồi đợi nắng, đợi mưa bên cái lạch để cắm con dao con cắt mây, gọt gỗ làm thành cái bánh xe tròn có nhiều răng

đâm ra tua tủa. Rồi đó, bác cầm cái trục dài qua bánh xe; hai đầu trục cắm sang hai bên bờ lạch. Bánh xe ở giữa lạch, nước chảy làm quay tít, quay tít, không lúc nào ngừng.

Man Mân thích trí nắn dài trên bờ, ngắm cái bánh xe quay.

Người vợ mãi đến tối mới thấy chồng về bèn nói :



Nhưng trong khi ấy, thì Man-Mân đang bình thần ngồi ở khúc sông vắng nhứt,

— Mình đi đâu suốt ngày? Đố này sao tôi không thấy mình làm việc nữa?

— Rồi mình sẽ biết. Ban này tôi có đến nhà lý trưởng bàn một việc quan hệ lắm. Ông ta đã hứa giúp tôi. Từ nay tôi tin rằng người ta sẽ không khinh tôi được nữa.

Người vợ nhìn chồng, thương hại:

— Mình ăn ở hiền từ, lại hay cứu giúp mọi người, còn ai dám khinh mình.

Ăn cơm xong, Man Mân lại đến nhà lý trưởng. Lúc về, bác mừng rỡ nói ngay từ ngoài hậu cửa:

— Phen này tôi làm được một việc lớn. Ngày mai, ông lý sẽ sức cho mọi trai tráng trong làng ra bờ sông giúp tôi làm cái máy xay thóc gạo!

Người vợ nhìn chồng không hiểu ra sao cả:

Hôm sau, dưới sự chỉ bảo của Man Mân và trước mặt viên lý trưởng, bọn giai làng khỏe mạnh, trong số đó có Man Sao quán quân đua thuyền, và Sin quán quân vật đã ngoan ngoãn đem cả sức mạnh hấp thít của họ ra để đặt dưới quyền cái sức mạnh trí óc của bác gù ốm yếu.

Người ta dẫn cây rừng, vác đá, như một đàn kiến, làm tấp nập. Kẽ này san phẳng đất hai bên bờ sông, kẽ kia đẽo, cưa, đục gỗ làm cái máy xay không lồ.

Man Mân đi đi, lại lại, bảo người này, sai người kia làm theo mẫu vẽ trên giấy.

Bao nhiêu người ở các làng xa, tò mò kéo đến xem, đông như hội.

Người vợ ngày hai buổi mang cơm ra cho chồng; nét mặt sung sướng.

Man Mi cũng làm anh thợ bé nhỏ và nhanh nhẹn không kém gì người lớn, góp sức vào cái công cuộc thông minh của bố.

Ba ngày xong cái máy. Cái bánh xe vĩ đại được khiêng đặt giữa dòng sông sóng vỗ âm ầm. Hai đầu cái trục lớn bắc lên hai cái guồng quay ở hai bên bờ.

Ở sau bánh xe có một cái máy đặt kín đáo sẵn sàng chờ sức nước đẩy bánh xe, khi đó thóc, ngô ở một cái thùng vuông sẽ được nghiền, giã, nhanh hơn sức một trăm người.

Thí nghiệm có kết quả tốt lành. Cái bánh xe quay theo dòng nước chảy mạnh, tiếng sóng reo ở rặng bánh xe và tiếng ngô, thóc kêu rào rào, làm đôi mắt lơ lơ của bác gù sáng quắc lên như lửa cháy.

Người ta la hò, bái phục cái tài ghê gớm, cái thông minh kỳ lạ của anh thợ làm nổi vung, bát đĩa, quanh năm ốm yếu mà người ta đã khinh bỉ, coi như một đồ thừa.

Viên lý trưởng ra hiệu cho mọi người yên lặng rồi cất giọng oai nghiêm nói :

— Các người nên cảm ơn ông Man Mân là người đã nghĩ ra cái máy này để giúp ích cho các người nhiều lắm. Từ nay, cái máy này sẽ dùng chung để cho các người bao nhiêu mồ hôi, sức lực.

Lời ông lý vừa dứt thì tất cả già lão, giai, gái xúm lại cảm ơn bác gù. Một ông lão, rồi hai ông lão, rồi ba ông lão, đều nhìn Man Mân nói :

— Khi nào ông lý đây qua đời, chúng ta sẽ bầu ông Man Mân lên thay ông ấy tử tế, hiền lành, can đảm nhứt nại, và khôn ngoan nữa.

Mẹ con Man Mi kinh ngạc và vui sướng nhìn nhau lặng đi vì cảm động.

Man Mân chạy đi tìm vợ, con Ba người nắm lấy tay nhau ngừng thở; vinh hạnh đến với gia đình họ một cách nhanh chóng và rực rỡ như ánh nắng.

Man Mân, riêng bác, bác thấy rằng trên đời bác không còn muốn ước mong gì hơn nữa. Cái cao quý nhất cái khó tìm nhất của con người, ấy là cái sức mạnh trí tuệ, thì bác đã có rồi.

NGỌC - GIAO

Số 131 ra ngày 8-6-44

CÂY ĐA BIẾT NƠI

TRUYỆN CỦA GIÁO-PHÚ

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BA

KHO VÀNG NHÀ HỌ NGUYỄN

TRUYỀN CỦA NGUYỄN NGỌC-QUYỀN

(Xem từ số 127)

Những bậc ấy, lúc chết cũng như lúc sinh-thời, được người đời ngưỡng vọng. Mà dẫu cho không được lưu danh đi nữa, người đức-hạnh cũng sống một cuộc đời sung-sướng. Lương-tâm không bao giờ quở trách, người đời không ai phạm đến. Như thế cũng đủ lắm rồi, còn mong gì hơn nữa. Chứ như những tay triệu-phủ như Vương-khải, Thạch-Sùng, khi chết đi có mang theo được gì gì chăng? Mà bìa miệng lại còn mai mỉa « Thạch-Sùng lúc xưa giàu có biết bao, mà chết đi làm con mối tặc-luối suốt đêm ! » hay « Bà chánh làng tôi giàu nứt đổ vỡ vách mà khi chết cũng không được chiếc hòm tử tế. Giàu có làm gì mà ác nghiệt, trời cũng trả báo lại thôi »...

Những câu như thế còn nhiều, kể sao cho xiết.

Ta hãy quay về phần ta, và thử ngẫm xem một điều nữa : Giàu tiền bạc thì lo sợ luôn luôn, chứ giàu đức tính thì còn sợ nỗi gì? Có ai lại ăn cắp đức tính bao giờ !

Bắt chước điều hay của người cũng đã là khó rồi. Mà cho có ai ăn cắp được đức tính đi nữa cũng không phải là một điều đáng sợ. Vì đức tính đi trái với tiền bạc, càng nhiều càng làm cho người toàn thiện mà thôi. Hơn nữa, đức tính không phải là dễ kiếm. Có tiền cũng chẳng mua được nó. Trái lại, người muốn giàu có lại bán rẻ đức tính đi nữa là khác.

Nói tóm lại, với mọi người, riêng với tuổi trẻ, đức tính cần hơn tiền bạc. Và ta để kho vàng này lại, không một chút cao vọng để dạy đời. Nhưng chỉ mong, mà không biết có giúp ích cho người đời sau được tí gì không !

Chữ « vàng » mà ta dùng từ trước đến giờ, không phải để dụ các người đọc hết trang này đâu. Nhưng trong thâm tâm ta, ta muốn nói rằng những cái ta chôn đây cũng là một thứ vàng. Có thể nói là một « kho vàng trí thức » mà những ai biết dùng sẽ có lợi, sẽ sung sướng. Nếu trăm ngôn của sự giàu có là vàng bạc, thì trăm ngôn của sự sung sướng là đức tính. Không đức tính thì sung sướng sao được ?

Kho vàng này chỉ gồm có những câu cách ngôn, hay những lời vàng của những bậc tiền bối, có thể thực hành và phải thực hành mới được. Vì không cứ một cái gì có đem dùng mới biết cái giá trị của nó mà thôi. Nhưng không phải một lúc mà nên được. Sự thực hành đó phải luôn luôn và đến trọn đời : Sắt không dùng thì gỉ, đức tính không trau dồi cũng có thể kém đi. Đó, những điều mà ta muốn nói, những ý thô-thiền mà ta muốn trình bày.

Nếu những ai, đào được kho vàng này, mà xét

mình tài hèn đức kém, không đáng hưởng, xin làm ơn chôn vào chỗ cũ.

Đó là điều nguyện-vọng cuối cùng của kẻ này vậy.

Ngày mồng một tháng 6, năm Khải-Định nguyên niên.

Nguyễn-Thượng-Tâm

Thượng-thư tú-sĩ Di bút ».

Đọc xong, Tuyên ngẩng đầu hỏi San ;

— Ý anh thế nào ?

San bối rối, cần mồi nghĩ-ngợi, không biết trả lời sao. Thôi ! Thế là cái mộng vàng đã tỉnh : kho vàng ấy chẳng có vàng ! Ai có ngờ dân ! Người ta đang mong thấy một kho vàng chói lợi, thì sự bất ngờ như một gáo nước lạnh, làm tắt ngay cái sung sướng bồi hồi đang ngùn ngụt trong tâm. San ghen ngào đến muốn khóc. Nhưng bức thư kia, có lẽ vì quá dài giòng hay có nhiều lẽ phải ở trong nên đã làm nó dịu lòng đôi chút. Trong lúc ấy, lũ trẻ cứ nhao nhao:

— Thế không có vàng à ?

— Sao trước kia nói có mà không có ?

— Mở cái hộp kia ra coi thử !

— Hay có vàng trong ?

San đưa tay ra hiệu bảo im rồi giảng cho lũ trẻ nghe :

— Kho vàng này chẳng có vàng : đó là một điều thất vọng cho chúng ta. Nhưng dầu sao, ta cũng có cái vinh dự đã đào được một kho vàng. Ta hãy cố mà « hưởng » xem sao. Nếu không, chả hóa ra chúng ta « tài hèn đức kém » lắm sao ?

Bọn trẻ đưa mắt nhìn nhau. San bèn tiếp :

— Vậy bắt đầu ngày mai ta sẽ « hưởng » kho vàng này. Ngày mai ta sẽ thực hành những điều có thể thực hành...

Bọn trẻ vẫn im lặng. Thằng Quý rút rề trở cái hộp làm chúng phá lên cười. Sau cũng cười theo và nghĩ thầm :

« Đã đành trong thư nói không có vàng. Nhưng biết đâu trong ấy lại chẳng có ? » Cái ý vàng vẫn còn ở trong óc chúng. Chúng cố bấu lấy nó trong khi hi vọng được vàng đã hết :

Than hồng dầu đã tắt, thề nào cũng còn một hòn lửa nhỏ dưới tro.

**Việc gì có thể làm ngay,
đừng bao giờ để đến ngày hôm sau.**

Hôm nay, bà phải đi vắng, dặn bọn San phải trông nhà cho cẩn thận. Dặn là dặn cho có chuyện chứ bà còn lạ gì tính nết chúng nữa. Dặn đâu bỏ đấy, mười đều không làm được một. Nhưng bà cũng dặn, để cho yên lòng. Bà vừa ra khỏi cửa bọn San họp nhau ngay ở trong nhà. Khi đã đủ mặt, San trịnh trọng mở chiếc hộp: trên là một tờ giấy mỏng, dưới có mười chiếc phong bì màu vàng. Chỉ có thể thôi ! Nhưng hòn lửa hi vọng ngày qua còn lại đã tắt ngấm từ bao giờ. Cho nên chúng cũng không ngạc nhiên gì cả. San liền tay lấy chiếc phong bì đầu tiên, đập hộp lại. Mở phong bì San lấy ra được một tờ giấy bản dày và trắng tinh. Bốn góc giấy có vẽ hoa. Giữa, trên nền hoa đỏ, chúng đọc được hàng chữ sau này :

**Việc gì có thể làm ngay,
đừng bao giờ để đến ngày hôm sau**

Thấy vậy, thằng Quý bỗng reo lên :

Trời ơi ! Mình tưởng cái gì...

San đưa tay bịt miệng Quý lại, mỉm cười :

(Ký sau sẽ tiếp)

NGUYỄN-ÁNG

Lúa đã chín. Nguyễn Nhung Nguyễn Áng
Hai cha con từ sáng đến chiều

Mặc mồ hôi đã chảy nhiều
Ta công gặt hái đều đều luôn tay.
Khoảng ruộng ấy giáp ngay chân núi
Canh bao nhiêu cây cối rườm rà
Thường thường thú dữ vẫn ra
Ắt người bắt vật đi qua cánh đồng.
Chiều hôm ấy ở trong bụi rậm
Sờ ra con hổ sấm vằn lưng

Về ngay lấy cụ Nguyễn-Nhung
Không thường tuổi-tác, không dung người già
Lòng Nguyễn Áng thương cha quá mạnh
Cầm đòn cần vọt đánh lung tung
Miệng kêu người giúp sức cùng
Thưng ai liệu dám vẫy vùng như anh ?
Áng liều chết đua tranh cùng hổ
Bắt hổ kia phải bỏ cha già.

Về sau hổ nhả cụ ra
Sau khi đã bị tuột da, sưng mồm.



Nguyễn-Áng được tiếng đồn khắp nước
« Liều tẩm thân cứu được cha già
Đương cơn bão táp mưa sa
Người con hiếu vẫn xông pha không lùi ! »
NGÔ BUI-NGÂN

THÙ - TƯỚNG MATHIEU VOLÉ

Mathieu Volé được chức giữ ấn-tín năm 1651, một năm nhiều nội loạn. Một hôm, ngài được tin hầu trước Orleans, kẻ thù số một của ngài, thuê một tội phạm nghịch định đến ám sát ngài. Các bạn thân của ngài khuyên ngài nên trốn

đi và bảo rằng trốn tránh kẻ địch hại mình có gì là hèn nhát và đất nước còn phải cần đến đời ngài nhiều. Mathieu Volé từ chối định một mình đến trước kẻ địch nói : « Còn xa lắm, các người chưa có thể nghĩ đến đâm

sâu mũi dao của các người vào quả tim người quân tử được ».

Trước vẻ mặt hùng dũng, trước can đảm im lặng và oai nghiêm của ngài, quân nghịch phải rút lui, sợ run và hổ thẹn.
THANH-ĐẠO

MỘT TÂM LÒNG NHÂN TỪ

Một hôm, đi ngang một chiếc nhà tranh, tôi thấy một đứa bé quê mùa đang đánh một đứa bé khác lớn hơn nó, cả hình lẫn tuổi. Đứa lớn chỉ tránh gạt những đấm mà không đánh lại cái nào. Thấy lạ, tôi mới bước lại hỏi rằng : « Bộ thằng bé đánh em như thế là em của em sao ? » Nó lắc đầu : « Thừa bà, không, nó chỉ là người láng giềng em. » Tôi tiếp : « Nó dữ quá nhỉ ? nhưng sao lúc nó đánh em nhiều vậy, em lại chẳng trả đũa ? » Vừa quay đi, thằng bé ngập ngừng bảo : « Mà... thừa bà, em không thể vì em mạnh hơn ! »

Nghe mấy lời, tôi tự nói thầm : « Đây thật là một đứa bé rộng lượng. »
(dịch Un cœur généreux của Mme de Genlis)

XUÂN-HÒA

KHÔNG BIẾT VẮNG LỜI

Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa, người ta chưa bắt nuôi được các loài vật, chúng đều được tự do dong chơi. Và con vật bị người ta bắt nuôi đầu tiên là một con ngựa rất sinh. Ít lâu sau nó liền trốn đi cùng với con nhỏ nó. Chúng cùng ở trong một khu rừng gần ngay bãi bể và đồng cỏ xanh tươi. Trước thời con ngựa nhỏ không dám đến gần bể nó sợ làn nước bao la. Nhưng sau, giới nóng quá nó liền xuống tắm. Thích lắm, các loài chim bể liệng trên đầu nó, rong bể vuốt ve nó, sao bể chập chờn cạnh nó; và rồi hàng trăm con cá nhỏ xanh vàng trắng đỏ từ đáy bể cũng bơi lên để xem và nói chuyện với nó...

Bỗng nó nghe thấy tiếng ầm ầm. Mẹ nó đang gọi nó ở trong rừng. Tìm con đầu cũng không thấy, sau được một con én méch, mẹ nó biết rằng nó đang tắm bể. Hơi xấu hổ, nó liền hối về không kịp chào các bạn mới. Mắng chửi nó một trận nên thân rồi, mẹ nó cấm nó từ nay không được ra đến bờ bể nữa.

Ba hôm sau, đương chơi trong rừng nó trông thấy một con thủy kê bay ra bờ bể; nó liền nhờ nói với các bạn mới ngoài bể rằng: «Vài hôm nữa nó sẽ ra thăm». Trù trù một lát, nó dặn theo con thủy kê: «Mai, mai tôi sẽ ra». Con chim vui mừng bay một mạch ra bể để báo cái tin mới mẻ kia. Nó nói cho lũ cá biết, nó kể cho mấy con ốc sên. Rồi loài cá, ốc, cua, sao bể đều biết cả. Chúng reo ầm lên, thật to: «Con ngựa nhỏ sẽ đến!»

Không may những tiếng reo kia đến tai thủy tinh. Muốn biết hình giáng con ngựa kia nên thủy-tinh liền ra lệnh cho mọi loài biết: «Hễ con ngựa nhỏ bước chân xuống bể thì phải dẫn ngay nó lại».

Hôm thứ tư con ngựa trốn nẹ chạy ra bể tắm. Các loài vật xúm lại chào hỏi nó. Nhớ đến lời thủy tinh, con hôn già (nhím bể) bảo cho nó biết rằng nó chưa được xem một phần nghìn những cái đẹp của bể cả và các loài cá sẽ giúp nó để nó được đi thăm quê hương nóng lẹ của chúng

Con ngựa nghe theo và nó thấy biển cả đẹp đúng như lời con hôn. Rong bèo, kết thành từng đám rộng như những khu rừng cây lá xanh rờn cong cong thật giải, chập chờn giữa biển. Những con sứa trong vắt, ngà ngà trôi theo làn sóng. Một con tuộc (1 thứ sứa) bơi lại gần nó làm nó hơi sợ vì hình thù quái lạ ; nhưng con tuộc hiền lắm, bơi theo nó và dần dà lấy vôi quẩn lấy chân nó. Thấy thế con ngựa mới tỉnh ngộ. Hình như nó bị mắc bẫy. Nó liền nói : « Thôi các bạn ơi ! các bạn đừng lôi về kéo mẹ tôi mong, rồi tôi sẽ lại ra chơi với các bạn. » Nhưng... con tuộc giữ chặt lấy nó, rồi cùng mọi loài vật ở bề lồi nó về lâu đài của Thủy-tinh. Vị Thủy-vương này, đã biết người ta nuôi ngựa để tải đồ nên khi trông thấy nó liền reo lên : « À tốt lắm, nhờ có nó từ nay ta có thể chuyên chở đồ đạc một cách nhanh chóng. Và muốn cho nó không thể trốn đi được thủy-tinh liền hóa phép làm một nửa mình nó thành cá, tức là cá ngựa, người ta còn gọi là Hải mã.

Loài hải-mã sinh sản ra một ngày một lần giúp cho thủy-tinh được nhiều việc. Nhưng mãi tới nay loài ấy vẫn có cái vẻ buồn rầu, buồn vì tổ tiên chúng là một con ngựa nhỏ bị trừng phạt nặng nề vì không biết vâng lời mẹ.

THƯỜNG THỨC

GẮN KÍNH VỖ

Có kính vỡ các bạn đừng vứt đi, hãy lấy củ tỏi, bóc vỏ, lấy cái nhân trắng ở trong, cắt đôi ra, rồi xát vào cạnh nơi kính vỡ, để một lúc, gắn vào sẽ chặt ngay.

VẼ LÊN KÍNH

Thường nhiều khi các bạn vẽ hoặc viết lên miếng kính hay bị loang ra. Vậy các bạn hãy làm như thế này sẽ không loang ra nữa. Các bạn muốn viết hoặc vẽ lên miếng kính nào, thì phải rửa miếng kính ấy bằng rượu cho sạch rồi để cho khô, Lấy lòng trắng trứng gà mà quét đều lên mặt kính, dựng miếng kính lên để cho thiệt khô thế là xong.

Các bạn đem vẽ hoặc viết lên sẽ không bao giờ loang nữa.

ANH-CƯỜNG

Ô CHỮ VUÔNG

Ngang dọc như nhau

X X X X

X X X X

X X X X

X X X X

- 1) Đồ dùng viết trên bảng đen.
- 2) Đủ tợn. 3) Tiếng mình xưng với người bề trên. 4) Một thứ chim bơi dưới nước mà thêm cái đầu mù và đầu hểi vào thì thành ra... ngừ ngừ.

MINH-HỒNG và TÔN-TRẠCH

(xem trả lời trang 39)

TRẦN KHÁT-CHÂN

Trần Khát-Chân thuở bé là một trò rất lười. Thường bỏ học đi bắt tằm chim. Mẹ rất không bằng lòng. Một hôm Trần trốn học chơi ở đình làng, mẹ ở chợ về bắt gặp, bèn mắng om xòm. Bỗng có một khách qua đường hỏi bà :

— Bà có muốn tôi dạy cho con bà không ?

— Nếu ông giàu lòng nhân đức dạy cháu để biết đối lỗi thì ơn ấy khác nào công sinh đẻ.

Nghe mẹ Chân nói vậy, khách tiến lại gần Chân quát lớn, rồi cỡi dây lưng ra làm giấy trời Chân lại treo lên cành đa ở cửa đình. Chân kêu khóc thiết tha, xin học chữa trốn học. Khách cỡi trời tha cho về.

Về đến nhà, Chân vui vẻ cấp sách đến trường học, học rất chuyên cần, chẳng bao lâu vượt hẳn các chúng bạn.

Một hôm, Chân được phép nghỉ học, đang ngồi đọc sách ở sân, thấy một người ăn mặc rách rưới vào xin nước uống. Chân niệm nỡ vào nhà lấy nước cho khách. Uống xong, khách ra đi. Chân lại chuyên cần ngồi học không để ý gì cả. Nhưng một lúc mẹ Chân về chợ. Thấy một nén vàng để trong một nong thóc gần chỗ Chân ngồi. Bà hỏi con :

— Nhà có ai vào không ?

Chân đáp :

— Có một khách qua đường vào xin nước uống.

— Chắc người ấy đã bỏ quên vàng.

— Thế xin mẹ hãy cất đi chờ bao giờ người lại đây ta sẽ trả lại cho người ?

Rồi họ cất vàng ấy rất cẩn thận, cho đến nỗi một năm mất mùa, nhà túng bấn không có gạo ăn, mà cũng không hề nghĩ gì đến việc tiêu nén vàng kia.

Thi giữa lúc ấy Chân lại thấy có người qua đường vào xin nước uống. Chân nhận kỹ biết ngay là người khách ngày trước đã vào nhà mình, vội kêu lên rằng : « Ông đã đến, tôi xin giả lại ông nén vàng quên » khách từ chối không nhận là vàng của mình. Nhưng sau cảm về lòng quý hóa của mẹ con Chân, khách mới nói thực mình là một ông hoàng giàu có. Trước kia, đã muốn dạy Chân nên mới trời hắt lên cành cây, sau thấy hấp biết đối lỗi học siêng năng, muốn để lại nén vàng tạ ơn, còn lần này lại đến là muốn lại để giúp đỡ nữa.

Sau một lúc trò chuyện khá lâu, khách từ giả ra đi. Hôm sau giữa sự ngạc nhiên của dân làng một cỗ kiệu và một chiếc vồng điều đến rước mẹ con Chân đi. Khoa thi sau đến Chân thi đỗ Thái học sinh, lại nhân có giặc Chiêm-thành, Chân xin đi tòng chinh, lập được nhiều chiến công, chẳng bao lâu được phong làm đại tướng. Nhưng danh vọng của Chân hiền hách hơn hết và ghi mãi muôn năm trong sử sách là chàng đã bắn chết Chế-bồng-Nga, ông vua oanh liệt của Chiêm-thành ở Hải-triều năm 1390, cứu được kinh đô, khiến quân Chăm đã bao chiến thắng phải tởa chiết rút quân lui.

HỮU- A

HƯƠNG THƠM

● Có nhiều cách nên người đại danh : như đeo binh khí ra chỗ chiến trường mà bảo thủ cho nước ; như phát minh được cái gì về khoa học hay sáng tác cái gì về kỹ nghệ để làm vẻ vang cho nước ; như khuyến nhủ đồng bào có tính tình cao thượng ; như thường yêu những kẻ hèn yếu, nghèo khổ.

Emile Faguet

● Khi cần giúp nước thì mọi sự thù oán phải xóa ; những tình quyến luyến phải dứt ; không kể gì đến phận làm người mà chỉ biết rằng mình là một người dân.

Barreau

● Ta phải nhớ luôn rằng nước có quyền vĩnh viễn và thiêng liêng đối với tài, với đức, với tình cảm, với hạnh phúc của ta ; dù ta ở vào địa-vị nào mặc lòng ta chỉ là những tên lính canh bao giờ cũng phải canh gác cho nước và hơi có sự nguy hiểm gì ta phải cứu ngay.

Barthélemy

LẠY TRỜI NẮNG LÊN

(Tặng các trẻ em đồng quê)

Lạy trời nắng lên
Chim bèo làm tổ
Đóng ở cạnh đa
Bà già bắt rận ;
Nở đậu (1) rau dền
Con sên nó múa
Cho lúa chín cây
Là ngày gặt hái
Thơm ngái (2) lúa chiêm
Tay liềm tay dật
Nắng trập bồ hôi
Ơi mụ hàng ơi
Cho tôi bát nước l
Kể trước người sau
Trên đầu có nắng
Dưới chầng có cây
Ta ném lượm này
Ta dầy lượm khác
Bao giờ hết lạt
Ta về nghỉ ngơi
Mai ta lạy trời
Cho trời lại nắng...
(hát lại)

(1) Đậu cũng như ngọn.

(2) Ngái : xa, tiếng đường trong.

VŨ ĐAN-SƠN

TRẢ LỜI Ô CHỮ

P H A N

H U N G

A N H A

N G A N

Kịch ba hồi

ĐÀN BÀ MỚI

của **VŨ ĐÌNH-LONG**

*Bán rất chạy, nếu không mua ngay, sẽ
không mua được.*

Bản in một màu mực giá 2\$

Bản in hai màu mực giá 5\$

Bản giấy lụa gió giá 50\$

*Cước mỗi quyển 0\$50. Giá tiền sách cả cước cho
nhà xuất-bản Tân-Dân ở Mục-Xá Hà-Đông.*

Không gởi linh-hóa giao-ngân

Muốn nghiên-cứu văn-học
nhà Tân-Dân hiến các ngài

BALỌẠI VẤN

của **VŨ NGỌC-PHAN**

Giá bán 1\$20
